

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



ĐỖ ĐĂNG VINH

**ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGOẠI HÌNH VÀ
KHẢ NĂNG SẢN XUẤT CỦA ĐÀN GÀ LÔNG XƯỚC
THỂ HỆ THỨ NHẤT NUÔI TẠI THÁI NGUYÊN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHĂN NUÔI

THÁI NGUYÊN - 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



ĐỖ ĐĂNG VINH

**ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGOẠI HÌNH VÀ
KHẢ NĂNG SẢN XUẤT CỦA ĐÀN GÀ LÔNG XƯỚC
THỂ HỆ THỨ NHẤT NUÔI TẠI THÁI NGUYÊN**

Ngành: Chăn nuôi

Mã số: 8.62.01.05

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHĂN NUÔI

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. NGUYỄN HÙNG QUANG

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng cá nhân tôi. Các số liệu công bố trong luận văn là trung thực, chính xác và có trích dẫn rõ ràng. Tác giả chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội dung và các số liệu đã công bố trong luận văn này.

Tôi xin cam đoan mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện đề tài nghiên cứu và hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn đầy đủ.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2019

Học viên

Đỗ Đăng Vinh

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian thực tập và thực hiện đề tài này, tôi đã nhận được sự quan tâm, chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ tận tình của các thầy cô giáo, đồng nghiệp, bạn bè; sự động viên khích lệ của gia đình để tôi hoàn thành luận văn.

Nhân dịp này tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS. TS. Nguyễn Hưng Quang với cương vị giáo viên hướng dẫn khoa học, đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo và giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thành luận văn.

Cảm ơn Ban đào tạo Sau đại học - Đại học Thái Nguyên; Khoa Sau đại học, Khoa Chăn nuôi thú y - Trường đại học Nông lâm Thái Nguyên đã giúp đỡ, tạo điều kiện trong quá trình thực hiện đề tài và hoàn thành luận văn.

Nhân dịp này tác giả chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã giúp đỡ, động viên để tôi hoàn thành luận văn tốt nghiệp của mình.

Xin chân thành cảm ơn.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2019

Học viên

Đỗ Đăng Vinh

MỤC LỤC

	Trang
LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG BIỂU	vi
DANH MỤC HÌNH ẢNH	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	2
3. Ý nghĩa của đề tài	2
Chương 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU	3
1.1. Cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu	3
1.1.1. Phân loại nguồn gốc gia cầm	3
1.1.2. Cơ sở nghiên cứu sự di truyền của gia cầm	4
1.1.3. Cơ sở nghiên cứu một số đặc điểm sinh học ở gia cầm	6
1.2. Tổng quan kết quả nghiên cứu trên thế giới	15
1.3. Tổng quan kết quả nghiên cứu ở Việt Nam	17
Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	20
2.1. Đối tượng, phạm vi	20
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	20
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	20
2.2. Nội dung nghiên cứu	20
2.3. Phương pháp nghiên cứu	20
2.3.1. Phương pháp nghiên cứu	20
2.3.2. Phương pháp theo dõi chỉ tiêu	22

2.4. Xử lý số liệu	25
Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	27
3.1. Kết quả theo dõi đặc điểm ngoại hình của gà Lông Xước.....	27
3.2. Tỷ lệ nuôi sống của gà Lông Xước	31
3.3. Một số chỉ tiêu sinh lý của gà Lông Xước	33
3.4. Kết quả đánh giá hiệu quả sử dụng thức ăn của gà thí nghiệm	34
3.5. Kết quả đánh giá khả năng sinh trưởng của gà Lông Xước.....	38
3.5.1. Khối lượng của gà Lông Xước giai đoạn 1-20 tuần tuổi	38
3.5.2. Sinh trưởng tuyệt đối của gà Lông Xước giai đoạn 1-20 tuần tuổi	42
3.6. Đánh giá khả năng sinh sản của gà Lông Xước.....	44
3.6.1. Đánh giá khối lượng của gà sinh sản qua các giai đoạn tuổi.....	44
3.6.2. Đánh giá chất lượng trứng gà Lông Xước sinh sản	48
3.6.3. Đánh giá hiệu quả sử dụng thức ăn cho gà Lông Xước sinh sản.....	51
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	54
1. Kết luận	54
2. Đề nghị	54
TÀI LIỆU THAM KHẢO	56
1. Tài liệu tiếng Việt.....	56
2. Tài liệu Tiếng Anh	59
PHỤ LỤC	

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

cs	: Cộng sự
Kg	: Kilogam
KH&CN	: Khoa học và công nghệ
KL	: Khối lượng
NN&PTNT	: Nông nghiệp và phát triển nông thôn
QĐ	: Quyết định
Ss	: Sơ sinh
TL	: Tỷ lệ
tr	: Trang
UBND	: Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG BIỂU

	Trang
Bảng 1.1. Tuổi đẻ quả trứng đầu của một số giống gà Việt Nam.....	11
Bảng 1.2. Thành phần cấu tạo trứng của một số giống gia cầm (%).....	12
Bảng 2.1. Sơ đồ bố trí thí nghiệm theo dõi sinh trưởng.....	21
Bảng 2.2. Sơ đồ bố trí thí nghiệm theo dõi sinh sản.....	22
Bảng 3.1. Một số đặc điểm ngoại hình của gà Lông Xước 20 tuần tuổi.....	28
Bảng 3.2. Kích thước các chiều đo của gà Lông Xước trưởng thành.....	30
Bảng 3.3. Tỷ lệ nuôi sống của gà thí nghiệm (%).....	32
Bảng 3.4. Kết quả đánh giá một số chỉ tiêu sinh lý của gà Lông Xước.....	34
Bảng 3.5. Lượng thức ăn thu nhận của gà Lông Xước giai đoạn sơ sinh đến 20 tuần tuổi.....	35
Bảng 3.6. Hiệu quả sử dụng thức ăn của gà Lông Xước.....	37
Bảng 3.7. Sinh trưởng tích lũy của gà Lông Xước.....	39
Bảng 3.8. Sinh trưởng tuyệt đối gà Lông Xước.....	42
Bảng 3.9. Khối lượng của gà sinh sản qua các giai đoạn tuổi (g).....	45
Bảng 3.10. Tuổi thành thực tính dục của gà Lông Xước.....	46
Bảng 3.11. Kết quả theo dõi một số chỉ tiêu sinh sản của gà Lông Xước.....	47
Bảng 3.12. Chất lượng trứng của gà Lông Xước.....	49
Bảng 3.13. Hiệu quả sử dụng thức ăn của gà Lông Xước.....	51

DANH MỤC HÌNH ẢNH

	Trang
Hình 3.1. Biểu đồ tiêu tốn thức ăn giai đoạn 9-20 tuần tuổi.....	38
Hình 3.2. Đồ thị sinh trưởng tích lũy của lô gà thí nghiệm	40
Hình 3.3. Biểu đồ sinh trưởng tuyệt đối gà thí nghiệm	43
Hình 3.4. Đồ thị tỷ lệ đẻ trứng của gà Lông Xước giai đoạn 20-38 tuần	48
Hình 3.5. Đồ thị tiêu tốn thức ăn/10 quả trứng giai đoạn 20-38 tuần.....	52

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Gà Lông Xước là giống gà địa phương được bà con người dân tộc H'Mông sống ở các huyện vùng núi cao như Mèo Vạc, Đông Văn, Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang và một số xã thuộc các huyện Hòa An, Trà Lĩnh (Cao Bằng) nuôi từ nhiều đời nay. Đây là giống gia cầm có khả năng thích nghi và chất lượng thịt tốt nhưng hiện mới chỉ được nuôi với số lượng ít và đang có nguy cơ bị pha tạp nên cần được quan tâm bảo tồn nguồn gen, nhân giống. Nhằm cung cấp một số thông tin về giống, phục vụ công tác bảo tồn và phát triển giống gà này tại vùng cao, vùng sâu các tỉnh miền núi.

Trước thực trạng những năm qua, ngành chăn nuôi gia cầm chú trọng phát triển về số lượng đáp ứng nhu cầu sản lượng thịt. Một số giống gia cầm bản địa có nguy cơ bị tuyệt chủng, như gà tre, gà Lông Xước... Đáp ứng được nhu cầu này, nhà nước đã có sự quan tâm đầu tư đúng mức về nhiều mặt, trong đó phải kể đến công tác giống gia cầm nói chung, gà nói riêng.

Đáp ứng yêu cầu về sản lượng, chúng ta đã nhập các giống gà màu thả vườn có những đặc điểm quý của thế giới như: Lông màu, da vàng, năng suất thịt, năng suất sinh sản khá cao, không đòi hỏi các điều kiện đầu tư cao, đó là các giống Kabir, Lương Phượng, Tam Hoàng... Đáp ứng yêu cầu về chất lượng, phù hợp thị hiếu người tiêu dùng, cần tăng cường bảo tồn và phát triển các giống bản địa. Thực tế người tiêu dùng ở nước ta thích sử dụng thịt của các giống gà nội hơn, giá bán thịt các giống gà nội trên thị trường luôn cao hơn gà ngoại và gà lai. Song song với vấn đề đưa các giống gà ngoại và gà lai vào phát triển kinh tế hộ nhưng đồng thời cần phải nghiên cứu, chọn lọc các giống gà nội có chất lượng thịt tốt, tầm vóc vừa phải đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, phù hợp với điều kiện kinh tế và chăn nuôi của từng vùng.

Để đánh giá tiềm năng phát triển của giống gà này, chúng tôi tiến hành đề tài: ***“Đánh giá một số đặc điểm ngoại hình và khả năng sản xuất của đàn gà Lông Xước thế hệ thứ nhất nuôi tại Thái Nguyên”*** nhằm bảo tồn,